TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HS - ST
Ngày 22/5/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Thị Huệ**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Đức Nhâm.**

2. Ông **Đỗ Mai Sơn.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thị Hồng Phúc** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân huyện N tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/HSST ngày 13/4//2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST - HS ngày 09/5/2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 09/7/1982; Nơi sinh: xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn 4 Đ, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn D và con bà Chung Thị Li; Anh, chị, em ruột: Có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Đỗ Thị H, sinh năm 1979; Có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2018, hiện tại bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

+ Phùng A S, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn 4 Đ, xã N , huyện C , tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 06/01/2018 H đi nhờ xe mô tô của một người qua đường (không quen biết) đến tổ dân phố 13, thị trấn N , huyện N thì xuống xe và gọi điện thoại cho T nói muốn mua 300.000đ Heroine (vì trước đó T đã chủ động gọi điện cho H hỏi có mua Heroine thì lên thị trấn N , huyện N). Sau đó T đi xe mô tô đến, H đưa cho T 300.000đ, T đưa cho H 01 gói nhỏ Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng. Sau khi mua được Heroine, H gọi điện cho Phùng A S, sinh năm 1977, trú tại thôn 4 Đ, xã N, huyện C nhờ S lên đón về. Trên đường về H đi vào lề đường chỗ vắng người lấy một ít Heroine vừa mua được ra cho vào 02 ống xi lanh và gọi S đến, cả hai cùng sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, số Heroine còn lại H gói lại cầm trong lòng bàn tay phải (S không biết), sau đó S chở H đi về nhà, khi đi đến Km 15 Quốc lộ 2C thuộc thôn C, xã T, huyện N (lúc này là 16 giờ 00 phút cùng ngày) thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang đối với H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Hoàng Văn H, kết quả: (+) dương tính (có chất ma túy trong cơ thể H).

Tại Kết luận giám định số: 52/GĐKTHS ngày 09/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Hoàng Văn H là Heroine có trọng lượng 0,222g (không phẩy hai hai hai gam).

Từ nội dung trên Cáo trạng số: 09/CT-VKSNH ngày 12/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra, không phát sinh tình tiết mới; Kết thúc phần tranh tụng đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/01/2018).

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản có giá trị và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong có chứa chất ma túy Heroine.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen số IMEL1: 353681051115663, số IMEL 2: 353681051115871 bên trong có lắp 02 sim điện thoại mạng

Viettel có số thuê bao 0868862697; 01672550182 bị cáo sử dụng vào việc mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

"Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Na Hang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang lập ngày 16/4/2018".

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về nội dung vụ án: Hồi 16 giờ ngày 06/01/2018 tại thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Tuyên Quang, Hoàng Văn H, sinh năm 1982, trú tại: thôn 4 Đ, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi tàng trữ 0,222g (không phảy hai hai hai gam) Heroine để sử dụng.

[2]. *Về áp dụng pháp luật*: Cáo trạng số 09/CT-VKSNH ngày 12/4/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung Kết luận điều tra và bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, vì vậy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Văn Hàu phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước, bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi nhưng vẫn thực hiện việc phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

(3) Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không vi phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn; nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Do bị cáo không có tài sản có giá trị và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về vật chứng liên quan đến vụ án:* 01 phong bì niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong có chứa chất ma túy Heroine thu giữ của Hoàng Văn H cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen số IMEL1: 353681051115663, số IMEL 2: 353681051115871 bên trong có lắp 02 sim điện thoại mạng Viettel có số thuê bao 0868862697; 01672550182 bị cáo sử dụng vào việc mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

"Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Na Hang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang lập ngày 16/4/2018".

[7]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. *Về các vấn đề khác*: Do bị cáo không có tài sản có giá trị và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án nay đối với Phùng A S được H nhờ lên thị trấn N đón và trên đường về cùng H sử dụng trái phép chất ma túy, trước khi nhờ S, H không nói cho S biết H đi mua ma túy, khi sử dụng ma túy xong Soóng không biết H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không xem xét xử lý. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phùng A S đã bị Công an huyện N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền. Nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông tên T, H khai đã bán Heroine cho H tại thị trấn N, huyện N, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác minh được tên, tuổi, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét và xử lý.

[9]. *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Văn H** (tên gọi khác: không) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

1. *Về hình phạt:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 06/01/2018).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong có chứa chất ma túy Heroine.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen số IMEL1: 353681051115663, số IMEL 2: 353681051115871 bên trong có lắp 02 sim điện thoại mạng Viettel có số thuê bao 0868862697; 01672550182.

"Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Na Hang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang lập ngày 16/4/2018".

3.Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000^{đ} (*Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/5/2018)./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TQ;*
- *VKSND huyện, tỉnh;*
- *Sở Tư pháp;*
- *Chi cục THADS huyện N;*
- *Công an huyện N;*
- *Phòng HSNV- Công an tỉnh TQ;*
- *Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu Hồ sơ, Lưu trữ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Huệ